

# CTCP Xuất nhập khẩu Y tế Domesco (HOSE: DMC)

**Ngành:** Dược phẩm

**Website:** <http://www.domesco.com/>

**Ngày cổ phần hóa:** 01/01/2004

**Ngày niêm yết lần đầu:** 25/12/2006



## Chiến lược và hoạt động kinh doanh

- Hoạt động kinh doanh & sản phẩm:** Tiền thân là Công ty Vật tư Thiết bị y tế thành lập từ 1985, được cổ phần hóa và đổi tên từ 01/01/2004. Hoạt động chính là sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu thuốc, dược liệu và thiết bị y tế. Khoảng 51% doanh thu 2008 là từ hàng tự sản xuất. Công ty đang chủ trương phát triển các loại thuốc đặc trị, giá trị cao và tự chủ về nguồn dược liệu.

- Vị thế và thị trường:** DMC (cùng với DHG, IMP) là 3 trong 5 doanh nghiệp dược hàng đầu Việt Nam hiện nay (chuyên về tân dược). DMC hiện chiếm 3,9% thị phần thuốc sản xuất trong nước (tính theo tiền thuốc) trong đó doanh thu từ thị trường TP HCM (khoảng hơn 50% nhu cầu cả nước) chiếm 65% doanh thu công ty năm 2008, doanh thu từ xuất khẩu chỉ chiếm 2%. Cả 3 nhà máy của DMC đều đạt tiêu chuẩn GMP-WHO (Good Manufacturing Practice).

Thị trường thuốc Việt Nam được đánh giá là có tiềm năng rất lớn khi chi tiêu cho thuốc của người dân vẫn ở mức thấp so với khu vực. Hiện thuốc nội đáp ứng được khoảng 50% nhu cầu trong nước (tính trên giá trị tiền thuốc) tuy nhiên các nhà máy thuốc vẫn phải nhập khẩu trên 90% nguyên liệu cho sản xuất. Mức độ cạnh tranh cũng tăng lên khi các doanh nghiệp nước ngoài được phép nhập khẩu thuốc vào Việt Nam (phân phối thông qua doanh nghiệp nội).

- Dự án:** Hiện tổng kho đạt tiêu chuẩn GSP của DMC (2.281m<sup>2</sup>; 22,5 tỷ đồng) đã hoàn thành và chuẩn bị được đưa vào sử dụng. Nhà máy chiết xuất nguyên liệu, dược liệu (3.264m<sup>2</sup>; 72 tỷ đồng; 200 tấn/năm) dự kiến sẽ hoàn thành vào cuối năm nay.

### Công ty liên kết

Công ty	Vốn điều lệ	Lĩnh vực	Quyền biểu quyết của DMC
Công ty Cp Y Dược Domic	40 tỷ đồng	Khám chữa bệnh	22,5%
Công ty CP Domenal	125 tỷ đồng	KD thuốc thú y	32%
Công ty CP Bảo Bi Công Nghệ Cao Vĩnh Tường	50 tỷ đồng	SX bao bì	20%

- Cơ cấu cổ đông:** tại thời điểm 05/06/2009, cơ cấu chủ sở hữu của DMC như sau:

Sở hữu	% sở hữu	Cổ đông lớn	% sở hữu
Sh Nhà nước	34,54%	AMERSHAM INDUSTRIES	12,64%
SH nước ngoài	41,73%	Vietnam Dragon Fund Ltd	6,93%
SH khác	23,73%	VOF Investment Limited	4,59%
		Eximbank	4,36%

## Các số liệu thị trường tại ngày 05/06/2009

GT vốn hóa TT (tỷ VND)	948,75	Giá hiện tại (VND)	69.000
KLGD bq 30 ngày (CP)	19.766	Giá cao nhất 52 tuần	116.000
SLCP đang lưu hành (triệu CP)	13,75	Giá thấp nhất 52 tuần	36.000
Vốn điều lệ (tỷ VND)	137	P/E 4 quý gần nhất(x)	13,95
EPS điều chỉnh (VND)	4.947	P/B (x)	2,01
Lãi cổ tức (%)	2.90	Sở hữu nước ngoài(%)	41,73

## Các doanh nghiệp so sánh tại ngày 05/06/2009

Mã chứng khoán	( <sup>(*)</sup> ) IMP	( <sup>(*)</sup> ) DCL	( <sup>(*)</sup> ) DHG
GT vốn hoá TT (tỷ VND)	868,66	573,44	2.920,00
P/E 4 quý gần nhất (x)	14,84	11,34	22,63
P/B (x)	1,65	2,12	3,99
Lãi cổ tức (%)	2,68	3,39	1,71
ROA (%)	9,96	9,26	12,08
ROE (%)	11,29	18,56	18,22
EPS điều chỉnh (đồng)	5.019	5.203	6.453
LN gộp biên (%)	43,47	26,98	53,10
LN thuần biên (%)	10,19	10,14	8,70
Tỷ lệ TT hiện hành (x)	5,94	1,74	2,20
Tổng nợ /VCSH (x)	0,13	1,08	0,53
Sở hữu nước ngoài (%)	41,40	18,95	44,12

Để biết thêm thông tin chi tiết về mã cổ phiếu này, vui lòng truy cập trang web Ezsearch của chúng tôi tại địa chỉ <http://ezsearch.fpts.com.vn>

BC Lãi /lỗ (triệu VND)	( <sup>(*)</sup> ) Q1/2009	2008	2007
Doanh thu thuần	220.378	937.761	811.126
Lợi nhuận gộp	66.244	260.241	172.739
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	25.149	74.280	63.798
Lợi nhuận trước thuế	25.172	74.494	64.266
Lợi nhuận sau thuế	19.806	62.805	64.182

Bảng CĐKT (triệu VND)	( <sup>(*)</sup> ) 31/03/2009	31/12/2008	31/12/2007
Tài sản ngắn hạn	369.548	344.665	452.045
TSCĐ và XDCB dở dang	187.420	186.379	130.629
Các khoản đầu tư dài hạn	78.178	78.158	19.348
Tài sản dài hạn khác	4.827	3.726	843
<b>Tổng tài sản</b>	<b>639.974</b>	<b>612.929</b>	<b>602.866</b>
Nợ ngắn hạn	165.781	135.461	137.389
Nợ dài hạn	1.312	1.640	3.469
Vốn chủ sở hữu (VCSH)	472.881	475.828	462.007
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>639.974</b>	<b>612.929</b>	<b>602.866</b>

Các chỉ số tài chính	31/03/2009	31/12/2008	31/12/2007
Tăng trưởng (**)			
Doanh thu thuần (%)	7,60	15,61	23,04
LNST (%)	36,42	-2,14	32,07
Vốn chủ sở hữu (%)	4,25	2,99	109,21
Tổng tài sản (%)	5,15	1,67	58,56
Lợi nhuận gộp biên (%)	28,83	27,75	21,30
Lợi nhuận thuần biên (%)	7,14	6,70	7,91
ROA (%)	10,91	10,33	13,06
ROE (%)	14,70	13,39	18,80
EPS cơ bản (đồng)	4.947	4.563	4.949
Tỷ lệ TT hiện hành (x)	2,23	2,54	3,29
Tổng nợ/VCSH (x)	0,35	0,29	0,30

## Phân tích tài chính

- Doanh thu Q1/2009 thấp hơn Q4/2008 (220/264 tỷ) nhưng LNST lại cao hơn (20/16 tỷ). Nguyên nhân là do trong Q4/2008 công ty phải trích dự phòng các khoản đầu tư vào chứng khoán khoảng 6 tỷ, cộng thêm lỗ do chênh lệch tỷ giá phải chịu đối với hàng nhập khẩu. Hiện Công ty phải nhập khẩu 80% nguyên phụ liệu tá dược bằng ngoại tệ (USD, Euro, Yên Nhật). Chi phí quản lý cũng tăng (chỉ cho nhân viên quản lý) trong năm 2008 có thể do Công ty đẩy mạnh hoạt động quản lý chất lượng ở cơ sở. Ngoài ra các hoạt động khuyến mãi cho sản phẩm mới cũng tiếp tục đẩy chi phí bán hàng lên. Công ty đang chủ trương tăng tỷ trọng dịch vụ, các sản phẩm giá trị cao trong doanh thu, do đó mặc dù sản lượng giảm trong năm vừa qua nhưng doanh thu và LNST vẫn vượt chỉ tiêu. Tuy nhiên do đặc thù của ngành, các chỉ tiêu này khó có khả năng đột biến. Từ 2009 công ty không còn được miễn, giảm thuế đối với hoạt động SXKD của mình.

- Hệ số hàng lưu kho các quý ở mức tương đương 1, cao hơn và ổn định hơn so với các Công ty so sánh cho thấy khả năng lập kế hoạch và hoạt động kinh doanh khá ổn định. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn không có biến động lớn từ năm 2008. Hiện Công ty đang có 1 khoản thặng dư vốn khá lớn (229 tỷ) thu từ các đợt phát hành thêm trong Q2 và Q3/2007 có thể sẽ được sử dụng cho các dự án sắp tới.

- Các chỉ số nợ thấp, tỉ lệ thanh toán trên 2 cho thấy độ rủi ro rất thấp trong hoạt động kinh doanh do công ty chủ yếu tập trung phát triển, mở rộng mảng kinh doanh chính bằng nguồn vốn tự huy động. Đó cũng là nguyên nhân khiến ngành dược được đánh giá là an toàn cho hoạt động đầu tư dài hạn. Tuy sử dụng ít nợ nhưng các chỉ số ROA, ROE tương đối cao cho thấy khả năng sinh lời của DMC là khá tốt và ổn định. Mức P/E của DMC như hiện tại có thể xem là khá hấp dẫn.

- Dự kiến trong năm 2009 và 2010 Domesco sẽ triển khai 2 dự án kho đạt GSP tại Hà Nội và Đà Nẵng với tổng vốn 17 và 15 tỷ đồng. Ngoài ra dự án nhà máy sản xuất nguyên liệu hóa dược liên kết với Daewoong (Hàn Quốc) cũng đang bước đầu được triển khai.

Chuyên viên phân tích: Phạm Tuấn Hiền – [hienpt@fpts.com.vn](mailto:hienpt@fpts.com.vn)

(<sup>(\*)</sup>) Nguồn: BCTC Quý I 2009 của DMC, IMP, DCL và DHG

(<sup>(\*\*)</sup>) So sánh với cùng kỳ năm trước

## **Tuyên bố miễn trách nhiệm**

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp, Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này,

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTS, Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình,

FPTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra,

Các thông tin có liên quan đến các chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại <http://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức,

**Bản quyền © 2008 Công ty chứng khoán FPT**

---

### **Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**

#### **Trụ sở chính**

Tầng 2 – Tòa nhà 71 Nguyễn Chí Thanh  
Quận Đống Đa - Hà Nội - Việt Nam  
ĐT: (84,4) 3 773 7070 / 271 7171  
Fax: (84,4) 3 773 9058

### **Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**

#### **Chi nhánh Tp, Hồ Chí Minh**

31 Nguyễn Công Trứ- Phường Nguyễn Thái Bình  
Quận 1 - Tp, Hồ Chí Minh - Việt Nam  
ĐT: (84,8) 6 290 8686  
Fax: (84,8) 6 291 0607